

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH LỢI
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2025/HSST
Ngày 30 - 5 - 2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỢI, TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Trang Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Sáu

2. Bà Trần Thị Phương Anh

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Văn Trường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Hà Chí Công – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Ngọc K** (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 06/10/1994 tại tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: Số D, Khóm A, Phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Đỗ Ngọc L, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1970; anh, chị, em ruột: 02 người (lớn nhất bị cáo, nhỏ sinh năm 2007); Vợ tên Đặng Thúy N, sinh năm 1995, có 01 người con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 23/11/2016, bị Ủy ban nhân dân Phường A1, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng về “Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy”; ngày 18/8/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng; ngày 18/02/2025 bị xử phạt vi phạm hành chính về “Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/12/2024 tại Phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; đến ngày 25/4/2025 bị bắt tạm giữ, tạm giam đến nay (do bị cáo bị truy nã theo Quyết định số 2314/QĐTN-CSMT ngày 21/4/2025 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh B), “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 18 giờ ngày 30/10/2024, do muốn sử dụng ma túy nên bị cáo Đỗ Ngọc K đi bộ đến con hẻm đường H thuộc thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (không rõ địa chỉ) gặp người thanh niên (không rõ tên, địa chỉ) và mua 01 bịch ma túy với số tiền 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo K cất giữ vào túi da và đeo

trên người. Do bị cáo K có mâu thuẫn với gia đình từ trước nên bị cáo K không về nhà mà gọi điện cho người bạn tên Trần Quốc T1 mục đích nhờ T1 rước bị cáo K về nhà T1 để nghỉ ngơi. Sau đó, T1 đồng ý và điều khiển xe mô tô chở bị cáo K đi từ thành phố B, tỉnh Bạc Liêu đến nhà T1 địa chỉ ấp T, xã L, huyện V, tỉnh Bạc Liêu. Vào lúc 22 giờ cùng ngày, khi đến khu vực thuộc ấp T, xã L, huyện V, tỉnh Bạc Liêu thì bị lực lượng Công an ra hiệu lệnh dừng xe, qua kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ đồ vật có liên quan của bị cáo K về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại hiện trường tạm giữ: 01 (một) bít nilon bên trong có chứa chất rắn nghi là ma túy; 01 (một) nỏ thủy tinh dùng để sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại Phiếu xét nghiệm vào ngày 31/10/2024 của Trung tâm Y tế huyện V xác định bị cáo Đỗ Ngọc K dương tính với chất ma túy, loại M và A.

Tại Kết luận giám định số 134/KL-KTHS ngày 13/11/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận: Chất rắn bên trong 01 (một) bịch nylon (kí hiệu M) là chất ma túy; loại Methamphetamin có khối lượng 0,17176 gam.

Về vật chứng: 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi “134/GĐMT-2024” có 04 hình dấu tròn đỏ của Phòng K1 Công an tỉnh B và chữ ký ghi tên Quách Thanh T2 thuộc Phòng K1 Công an tỉnh B (ma túy còn lại sau giám định); 01 nỏ thủy tinh dùng để sử dụng ma túy. Vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu đang quản lý.

Cáo trạng số 07/CT-VKS-HS ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố bị cáo Đỗ Ngọc K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đỗ Ngọc K như Cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Ngọc K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, bị cáo đã đầu thú khi bị truy nã. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Ngọc K từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 25/4/2025.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên ngoài ghi “134/GĐMT-2024” có 04 hình dấu tròn đỏ của Phòng K1 Công an tỉnh B và chữ ký ghi tên Quách Thanh T2 thuộc Phòng K1 Công an tỉnh B (ma túy còn lại sau giám định), 01 (một) nỏ thủy tinh dùng để sử dụng ma túy. Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu đang quản lý theo quy định.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Ngọc K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến tranh luận với Bản luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt khi nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện

theo quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Ngọc K thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 30/10/2024, tại khu vực ấp T, xã L, huyện V, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Đỗ Ngọc K có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,17176 gam với mục đích sử dụng.

[3] Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Đỗ Ngọc K là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Hành vi của bị cáo Đỗ Ngọc K đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Đỗ Ngọc K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Ngọc K là rất nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến trật tự, an toàn của xã hội nên cần phải bị xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo với đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; sau khi bị cáo bị truy nã thì bị cáo đã đến Công an P, thành phố B đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi tại phiên tòa.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 gói niêm phong bên ngoài ghi “134/GĐMT-2024” có 04 hình dấu tròn đỏ của Phòng K1 Công an tỉnh B và chữ ký ghi tên Quách Thanh T2 thuộc Phòng K1 Công an tỉnh B (ma túy còn lại sau giám định) là vật cấm tàng trữ; và 01 nỏ thủy tinh dùng để sử dụng ma túy là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu đang quản lý vật chứng theo Biên bản về việc giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 28/02/2025.

[7] Đối với Trần Quốc T1, quá trình điều tra xác định T1 không biết bị cáo K đi mua ma túy, lời khai của T1 phù hợp với lời khai của bị K nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V không đề cập xử lý, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi không truy tố là có căn cứ. Đối với người thanh niên bán ma túy cho bị cáo K, do không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V không đủ cơ sở để xử lý có căn cứ.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đỗ Ngọc K phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Ngọc K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;
Xử phạt bị cáo Đỗ Ngọc K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 25 tháng 4 năm 2025.
3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a và điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;
Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi “134/GĐMT-2024” có 04 (bốn) hình dấu tròn đỏ của Phòng K1 Công an tỉnh B và chữ ký ghi tên Quách Thanh T2 thuộc Phòng K1 Công an tỉnh B và 01 (một) nỏ thủy tinh dùng để sử dụng ma túy.
Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu đang quản lý theo Biên bản về việc giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 28 tháng 02 năm 2025.
4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
Buộc bị cáo Đỗ Ngọc K phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.
5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Vĩnh Lợi;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Lợi;
- Văn phòng CQCSĐT- CA tỉnh Bạc Liêu (PC01);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Bạc Liêu (PC06);
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Trang Thảo